TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 245/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận B, ngày 03 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTUQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 360/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Nguyễn QKN, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Nguyễn Đình Chiểu, Phường B2, Quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn TT, sinh năm 1984

Địa chỉ: Gò Dầu, phường TQ, quận PT, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 74 do Ủy ban nhân dân Phường B2, Quận B3, Thành phố Hồ Chí Minh, cấp ngày 04 tháng 9 năm 2019 thì bà Nguyễn QKN và ông Nguyễn TT có quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn QKN và ông Nguyễn TT thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn QKN và ông Nguyễn TT có 01 người con chung tên là Nguyễn K, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2020.

Giao người con chung Nguyễn K, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2020 cho bà Nguyễn QKN trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn TT cấp dưỡng cho con mỗi tháng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 8 năm 2023 cho đến khi con thành niên.

Ông Nguyễn TT có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với mẹ; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà Nguyễn QKN.

Trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng cho con.

Kể từ ngày bà Nguyễn QKN có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn TT không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con thì ông Nguyễn TT còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Lệ phí yêu cầu việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), bà Nguyễn QKN và ông Nguyễn TT chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà bà Nguyễn QKN và ông Nguyễn TT đã nộp theo biên lai số AA/2021/0000748 ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận B3. Bà Nguyễn QKN và ông Nguyễn TT đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Quận B3;
- Chi cục THA Dân sự Quận B3;
- UBND Phường B2, Quận B3;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hoa